

Bản án số: 414/2018/HS-ST
Ngày: 09/11/2018.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Thanh Nguyên.

Thẩm phán: Ông Phan Văn Liệt.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Tùng.
2. Bà Lê Thị Bích Dung.
3. Bà Đặng Thị Huệ Tú.

Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Minh Phước - Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Nông Thị Minh Tâm - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 11 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 611/2018/HSST ngày 16/10/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 4818/2018/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 10 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Hồng P, sinh năm 1987 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi thường trú: Số 31B N.V.C, Phường A, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: tài xế; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; giới tính: nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn N và bà Trần Thị Hồng N; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: không; bị tạm giam từ ngày 27/5/2017. (có mặt).

Người bào chữa: Luật sư Võ Thị Hồng Hạnh thuộc Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh bào chữa cho bị cáo Nguyễn Hồng P. (có mặt).

Bị hại: Ông Phạm Văn H, sinh năm 1970, đã chết ngày 26/5/2017.

Đại diện hợp pháp của bị hại: Bà Nguyễn Thị Thu T, sinh năm: 1975 là vợ của bị hại; nơi thường trú: 68/41 P.T.H, Phường A, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh. (có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Nguyễn Hoàng M, sinh năm: 2004; nơi thường trú: 26 H.P, Phường A, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh là con ruột của bị hại. Do bà Nguyễn Thị Thu T đại diện. (có mặt).

2. Ông Ô Thành H, sinh năm: 1978; nơi thường trú: 14B/5 H.P, Phường A, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh. (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 03 giờ sáng ngày 25/5/2017, Nguyễn Hồng P mượn xe đạp điện của Nguyễn Thị Thanh Thúy (chị bà con với P), ngụ tại số 31/2 Nguyễn Văn Cừ, Phường 1, Quận 5 đi công việc. P đi đến nhà ông Nguyễn Quốc Phương tại số 20 Hưng Phú, Phường 8, Quận 8 hỏi mượn xe gắn máy nhưng ông Phương không có xe; P tiếp tục hỏi ông Phương có chiếc xe gắn máy nào bán giá rẻ thì giới thiệu để P mua. Lúc này, Phạm Văn H đang ngồi trong nhà Phương nên nói với P là có xe, muốn mua thì đi xem xe, P đồng ý và cùng H, Phương đi xuống chân gầm cầu chữ Y xem xe. Tại đây, Phạm Lê H Trung Nhân (là em bà con của H) dắt xe gắn máy biển số 51N1-1469 cho P xem, còn Tạ H Vũ (bạn của H) đang nằm ngủ dưới chân gầm cầu chữ Y. Sau khi xem xe xong, P đồng ý mua chiếc xe này với giá 1.300.000 đồng và đưa trước cho H 500.000 đồng, còn lại số tiền 800.000 đồng, P hẹn sẽ trả H sau. P lấy chiếc xe gắn máy có biển số 51N1-1469 đi công việc và gửi lại xe đạp điện cho H và Phương.

Đến 04 giờ cùng ngày, P cùng một người tên Tý (chưa xác định được lai lịch) đến nhà Phương để lấy lại chiếc xe đạp điện gửi trước đó để trả lại cho chị Thúy. Khi đến nơi, P hỏi Phương xe đạp điện của P đâu, thì Phương nói hỏi H, P hỏi H, H yêu cầu P trả đủ số tiền đã mua chiếc xe gắn máy trước đó thì H sẽ trả lại chiếc xe đạp điện cho P nên giữa P và H đã xảy ra xích mích, gây gổ lẫn nhau. H nói cho P biết chiếc xe gắn máy mà P mua là do H trộm cắp mà có, nghe vậy P không đồng ý mua nữa và yêu cầu trả lại xe gắn máy, yêu cầu H trả lại tiền và chiếc xe đạp điện cho P nhưng H không đồng ý. H và P tiếp tục gây gổ và định đánh nhau nhưng được Phương can ngăn, H bỏ đi xuống chân gầm cầu chữ Y còn P đi về nhà cùng với Tý.

Sau khi về nhà, P vào nhà lấy một con dao nhọn dài khoảng 23,5cm, cán bằng kim loại và đi qua nhà Thúy xuống bếp lấy một con dao nhọn dài khoảng 23,1cm, cán bằng gỗ rồi lấy băng keo đen quấn quanh một phần lưỡi dao nơi tiếp giáp với cán dao của hai con dao này; P cất hai con dao trên vào túi áo khoác và lấy xe gắn máy đi đến nhà Phương tìm H để lấy lại chiếc xe đạp điện, do không có H tại đây nên P hỏi Phương số điện thoại của H và điện thoại nói H ra nói chuyện. Sau đó, H ra gặp P, P cầm sẵn hai con dao nhọn trên tay và yêu cầu H trả lại chiếc xe đạp điện, H không đồng ý nên hai bên định đánh nhau. P thấy H quay lại chân gầm cầu Chữ Y nên bỏ đi lên đầu dốc cầu Chữ Y và tiếp

tục điện thoại cho H nhưng H không nghe máy, P đứng trên đầu dốc cầu chữ Y gọi H lên đánh nhau thì H từ dưới chân cầu chạy lên, hai tay H cầm hai con dao dài khoảng 40cm lao vào chém P, P dùng hai tay cầm dao vừa đỡ, vừa đâm vào người H nhiều nhất. Lúc này, Nhân đang ở dưới chân gầm cầu chữ Y nghe tiếng ồn ào biết có đánh nhau nên cầm một cây chân phơi quần áo bằng kim loại chạy lên cầu, Vũ cầm một đoạn cây tre chạy theo sau. Nhân chạy đến nơi thấy H, P đang đứng đối diện nhau, trên người H dính nhiều máu nên Nhân cầm cây đánh đuổi P; P quay người bỏ chạy thì bị Nhân đánh trúng chân làm P ngã xuống đường, H từ phía sau chạy đến dùng dao chém một nhát trúng vào đầu P, sau khi thấy P nằm gục dưới đường thì H bỏ đi và nhờ người chở đến Bệnh viện chấn thương chỉnh hình cấp cứu, nhưng sau đó đã tử vong. P cũng được người dân đưa đi cấp cứu tại bệnh viện chấn thương chỉnh hình.

Theo kết quả giám định pháp y tử thi số 671/TT.17 ngày 18/6/2017 Trung tâm pháp y Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận: “Nguyên nhân chết của Phạm Văn H do choáng mất máu cấp do vết thương cổ phải gây đứt động mạch cảnh chung phải/Đa vết thương”.

Theo kết quả giám định pháp y số 813/TgT.17 ngày 13/10/2017 của Trung tâm pháp Y Sở y tế Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận về thương tích của Nguyễn Hồng P: “Vết thương vùng đỉnh chẩm trái gây mở bản sọ ngoài dài 3,4cm, hiện còn sẹo kích thước 8 x 0,3cm, ổn định, tỉ lệ 11%; thương tích do vật sắc, vật sắc nhọn tác động mạnh gây ra; Vết thương tại mặt trước ngoài cẳng tay phải, đã được điều trị, hiện còn sẹo hình chữ V kích thước 4 x 0,4cm, có tổn thương nặng nhánh cảm giác thần kinh quay trên diện cơ đồ, có tỉ lệ 13%; vết thương mặt lòng ngón V xuống mô út gan tay trái gây đứt gân gấp ngón V, đã được điều trị khâu gân, khâu vết thương, hiện còn sẹo dính da kích thước 7,5 x (0,1-0,4)cm, hạn chế gấp chặt ngón V, có tổn thương nhánh cảm giác thần kinh trụ chi phối ngón V trên diện cơ đồ, có tỉ lệ 10%. Các thương tích do vật sắc, vật sắc nhọn gây ra. Tổng tỉ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 30%”.

Tại kết quả giám định số 143-17/KLGD-SV ngày 01/9/2017 Phòng kỹ thuật hình sự Công an TP.Hồ Chí Minh, kết luận: “Nhóm máu của Phạm Văn H thuộc nhóm máu B; nhóm máu của Nguyễn Hồng P thuộc nhóm máu O; dấu vết dính trên hai mặt lưỡi con dao cán gỗ là máu người, thuộc nhóm máu B; dấu vết dính trên cả lưỡi và cán dao là máu người, thuộc nhóm máu B; con dao cán nhựa: dấu vết dính giữa lưỡi và dấu vết dính ở mũi dao là máu người, thuộc nhóm máu B”.

Tại công văn số 03/TTPY.GT-18 ngày 17/01/2018 của Trung tâm pháp y Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận về giải thích pháp y tử thi Phạm Văn H và thương tích của Nguyễn Hồng P như sau: “Hai con dao dài 23,5cm và 23,1cm có thể gây ra các vết thương cho Phạm Văn H; con dao dài 38,6cm có thể gây ra các vết thương trên người Nguyễn Hồng P”.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Hồng P khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Về trách nhiệm dân sự: ông Nguyễn Văn Nhã (cha của Nguyễn Hồng P) đã bồi thường cho ông Ô Thành H (đại diện gia đình nạn nhân) số tiền 30.000.000 đồng tiền chi phí mai táng và cam kết hỗ trợ tiền nuôi dưỡng cháu Phạm H Minh, sinh năm 2004 (con H) số tiền 1.500.000 đồng/tháng cho đến khi đủ 18 tuổi, ông Hưng có đơn bãi nại và không khiếu nại gì.

Tại bản Cáo trạng số 274/CT-VKS-P2 ngày 27/6/2018, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Nguyễn Hồng P về tội “Giết người” theo điểm n khoản 1 Điều 93 của Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Hồng P thừa nhận hành vi phạm tội tương tự như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh. Bị cáo thừa nhận việc Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội danh “Giết người” là đúng, không oan sai.

Đại diện hợp pháp của bị hại Phạm Văn H là bà Nguyễn Thị Thu T (vợ không đăng ký kết hôn và là mẹ ruột của cháu Nguyễn Hoàng M), đại diện phía gia đình bị hại là ông Ô Thành H, xác nhận phía gia đình bị cáo đã bồi thường 30.000.000 đồng tiền viện phí, mai táng và hàng tháng có cấp dưỡng cho cháu Minh 1.500.000 đồng. Đến nay, không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm khoản nào khác do gia đình bị cáo và bị cáo cũng có hoàn cảnh rất khó khăn, chỉ đề nghị bị cáo tiếp tục phải có nghĩa vụ cấp dưỡng cho cháu Minh đến khi cháu đủ 18 tuổi.

Bị cáo Nguyễn Hồng P thể hiện thái độ hối hận, mong muốn gia đình người bị hại tha thứ lỗi lầm của mình, xin được khoan hồng để sớm có điều kiện làm lại cuộc đời. Về các khoản bồi thường thì đề nghị Hội đồng xét xử xem xét ghi nhận, bị cáo đồng ý cấp dưỡng nuôi cháu Nguyễn Hoàng M đến khi đủ 18 tuổi.

Sau khi kiểm tra toàn bộ lời khai của bị cáo, cùng với các tài liệu, chứng cứ khác được đưa ra xem xét tại phiên tòa; đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn Hồng P về tội “Giết người”. Đề nghị hội đồng xét xử: Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 93 của Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt Nguyễn Hồng P từ 14 - 16 năm tù. Về trách nhiệm dân sự, đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo phải có nghĩa vụ cấp dưỡng cho cháu Nguyễn Hoàng M mỗi tháng 1.500.000 đồng cho đến khi đủ 18 tuổi.

Luật sư Võ Thị Hồng Hạnh bào chữa cho bị cáo Nguyễn Hồng P thống nhất về tội danh mà Viện kiểm sát truy tố, nhưng về định khung hình phạt thì đề nghị Hội đồng xét xử xem xét bị cáo phạm tội không có tính chất côn đồ bởi nguyên nhân xảy ra vụ án xuất phát từ việc bị cáo mua xe gắn máy của H và bị

H giữ xe đạp điện không trả, bị cáo đã về nhà mang theo dao nhưng đã quán băng keo lại chỉ là để phòng thân, khi tới nơi bị cáo đòi lại xe đạp điện, trả lại xe gắn máy cho H nhưng H vẫn không đồng ý, bị cáo bị H cầm 02 con dao dài chém trước nên mới sử dụng dao mang theo sẵn đâm lại làm H tử vong. Về tình tiết giảm nhẹ thì luật sư đồng tình với quan điểm của viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như: thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, chưa có tiền án, tiền sự; đã bồi thường khắc phục được một phần cho gia đình người bị hại; bị cáo là lao động nghèo, gia đình có hoàn cảnh khó khăn; sau khi phạm tội đã ra đầu thú. Từ đó, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo với mức thấp hơn Viện kiểm sát đề nghị. Về trách nhiệm dân sự thì đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo cấp dưỡng cho cháu Nguyễn Hoàng M mỗi tháng 1.500.000 đồng cho đến khi đủ 18 tuổi.

Bị cáo Nguyễn Hồng P thống nhất với lời bào chữa của vị luật sư, không tranh luận gì thêm, chỉ xin Hội đồng xét xử khoan hồng giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện hợp pháp của người bị hại không có ý kiến tranh luận.

Tranh luận lại ý kiến của vị luật sư, đại diện Viện kiểm sát cho rằng: Luật sư không tranh luận về tội danh mà cho rằng bị cáo phạm tội không có tính chất côn đồ là không phù hợp bởi: việc mua bán xe là có thỏa thuận, bị cáo gửi xe đạp điện này nhưng H không trả, đây chỉ là mâu thuẫn thông thường có nhiều cách giải quyết, sự việc đã được can ngăn nhưng bị cáo lại chủ động về nhà chuẩn bị tới 02 con dao mang theo, việc quán băng keo vào dao là để che giấu chứ không phải phòng thân. Khi gặp bị hại trên tay bị cáo cầm 02 con dao, với thái độ thách thức, chính việc thách thức này mới dẫn đến việc H cầm 02 con dao ra chém bị cáo. Do đó hành vi của bị cáo dùng dao đâm chết bị hại là thuộc trường hợp có tính chất côn đồ. Đại diện viện kiểm sát bảo lưu quan điểm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của của cơ quan cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Hồng P cũng như đại diện hợp pháp của bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Luật sư bào chữa cho bị cáo Nguyễn Hồng P không có ý kiến về quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Tại các bản tự khai, biên bản lấy lời khai, bị cáo đều trình bày lời

khai hoàn toàn tự nguyện, không bị ép cung, nhục hình. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay: bị cáo Nguyễn Hồng P đã khai nhận toàn bộ những hành vi phạm tội do bị cáo gây ra tương tự như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phù hợp với các tài liệu, chứng cứ được xác định qua bản tự khai, tường trình, biên bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung bị can; lời khai của người làm chứng; bản ảnh, biên bản khám nghiệm hiện trường, bản kết luận giám định pháp y... nên đã có đủ căn cứ xác định: ngày 25/5/2017, Nguyễn Hồng P thỏa thuận mua xe gắn máy biển số 51N1-1469 của Phạm Văn H với giá 1.300.000 đồng, P trả trước 500.000 đồng và để lại chiếc xe đạp điện trước đó mượn của chị Nguyễn Thị Thanh Thúy cho H giữ. Sau khi mua xe, P quay trở lại lấy xe đạp điện để trả cho chị Thúy thì H không trả dẫn đến cãi nhau, H nói xe gắn máy là do trộm cắp được, vì vậy P muốn trả lại xe gắn máy không mua nữa, đề nghị trả lại tiền và xe đạp điện nhưng H vẫn không đồng ý. Do không lấy được xe đạp điện để trả cho chị Thúy nên H về nhà lấy 02 con dao nhọn dài khoảng 23,5cm và 23,1cm mang theo để đến gặp H, khi gặp nhau P cầm sẵn 02 con dao nhọn trên tay và yêu cầu H trả lại xe đạp điện. H không đồng ý và quay trở lại chân gầm cầu chữ Y, còn P bỏ đi lên dốc cầu chữ Y, P tiếp tục gọi H lên để đánh nhau, lúc này H từ dưới chân cầu chạy lên, hai tay cầm 02 con dao dài khoảng 40cm lao vào chém P, P dùng hai tay cầm dao vừa đỡ, vừa đâm vào người H dẫn đến H tử vong do vết thương cổ phải gây đứt động mạch cảnh chung/đa vết thương (theo kết quả giám định pháp y tử thi số 671/TT.17 ngày 18/6/2017 Trung tâm pháp y Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh).

Với các hành vi như trên, xét đã có cơ sở để tuyên bố bị cáo Nguyễn Hồng P phạm vào tội “Giết người” theo điểm n khoản 1 Điều 93 của Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009 như Cáo trạng đã truy tố và lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa hôm nay là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng, xâm phạm đến tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ, ảnh hưởng đến trật tự trị an, an toàn xã hội. Xuất phát từ mâu thuẫn trong mua xe gắn máy và bị Phạm Văn H giữ xe đạp điện không trả, bị cáo đã chuẩn bị dao để đến đánh nhau với H, sau khi bị H chém thì bị cáo đã sử dụng dao mang theo sẵn đâm vào vùng cổ phải dẫn đến H tử vong. Mặc dù bị hại đã có hành vi xâm phạm đến sức khỏe, tính mạng của bị cáo trước nhưng bị cáo đã dùng dao đâm vào vùng trọng yếu tước đi tính mạng của bị hại là hành vi có tính côn đồ, gây tang thương mất mát cho gia đình nạn nhân nên phải chịu trách nhiệm hình sự tương ứng với hành vi của mình gây ra. Do vậy, cần thiết phải áp dụng tội danh và hình phạt của điều luật truy tố quy định tại điểm n khoản 1 Điều 93 của Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009 để xử phạt bị cáo với mức án tương xứng thì mới có tác dụng giáo dục riêng và răn đe phòng ngừa chung cho xã hội. Lập luận trên cũng

là cơ sở để không chấp nhận quan điểm của luật sư bào chữa cho bị cáo cho rằng bị cáo phạm tội giết người nhưng không có tính chất côn đồ.

[4] Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xét thấy nguyên nhân xảy ra vụ án có một phần lỗi của phía bị hại H khi không trả lại xe đạp điện cho P, trước khi đánh nhau H đã gặp P và biết P có sẵn 02 con dao đang cầm trên tay nhưng vẫn đi xuống chỗ ở lấy 02 con dao dài khoảng 40cm cầm trên hai tay lao vào chém P trước, bản thân P cũng bị đâm gây thương tích với tỷ lệ thương tật 30%. Hai bên cùng sử dụng hung khí nguy hiểm, nếu P không tự bảo vệ mình thì có thể chính bị cáo cũng sẽ bị bị hại đâm dẫn đến tử vong. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như đại diện viện kiểm sát và vị luật sư bào chữa cho bị cáo đã đề cập như: quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, chưa có tiền án, tiền sự; gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn; sau khi phạm tội bị cáo đã ra đầu thú, tích cực hợp tác với cơ quan điều tra sớm kết thúc vụ án; bị cáo đã tác động để gia đình bồi thường số tiền 30.000.000 đồng để khắc phục một phần trách nhiệm dân sự cho gia đình bị hại, gia đình bị hại xin bãi nại giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Với các tình tiết trên, xét có thể áp dụng điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Về thương tích của Nguyễn Hồng P do Phạm Văn H gây ra trong lúc đánh nhau có tỉ lệ thương tích 30% và hành vi trộm cắp tài sản, tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có (xe gắn máy biển số 51N1-1469 đã hoàn trả lại cho ông Phạm Văn Đa là chủ sở hữu hợp pháp), do H đã chết nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không xem xét xử lý.

Đối với Phạm Lê H Trung Nhân khi cầm cây chạy đến hiện trường, do thấy trên người H có dính nhiều máu đang đứng thủ thế đối diện P nên Nhân cầm cây đánh đuổi P nhằm mục đích đưa H đi cấp cứu và không gây thương tích cho P. Do đó, hành vi của Nhân chưa đủ yếu tố cấu thành tội gây rối trật tự công cộng. P khai có thấy Nhân cầm một vật gì đó nhưng không rõ, khi H quay lại gặp Nhân quay ra thì thấy H cầm hai con dao. Tuy nhiên, Nhân phủ nhận lời khai này và hiện nay H đã chết. Việc P bị H từ phía sau Nhân lao đến dùng dao chém một nhát trúng vào đầu gây thương tích là ngoài ý muốn của Nhân, do đó hành vi này của Nhân cũng không đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” với vai trò đồng phạm nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố không xử lý hình sự là có căn cứ.

Đối với Tạ H Vũ khi cầm cây chạy đến hiện trường thì sự việc đã xảy ra xong. Được H nhờ cất xe nên Vũ ném bỏ cây tại hiện trường rồi dắt chiếc xe gắn máy biển số 51N1-1469 về dưới gầm cầu chữ Y. Do đó, hành vi của Vũ chưa đủ yếu tố cấu thành tội gây rối trật tự công cộng nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố không xử lý hình sự là có căn cứ.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Đại diện hợp pháp của bị hại đã nhận được 30.000.000 đồng tiền viện phí, mai táng; không yêu cầu bị cáo phải bồi thường về tổn thất tinh thần, chỉ đề nghị bị cáo phải có nghĩa vụ cấp dưỡng cho cháu Nguyễn Hoàng M, sinh ngày 06/01/2004 đến khi cháu đủ 18 tuổi; tại phiên tòa bị cáo cũng đồng ý bồi thường, xét đây là sự tự nguyện của các bên không trái quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử ghi nhận buộc bị cáo có nghĩa vụ cấp dưỡng cho cháu Nguyễn Hoàng M, sinh ngày 06/01/2004 mỗi tháng 1.500.000 đồng kể từ ngày bị hại H chết (26/5/2017) cho đến khi cháu Minh đủ 18 tuổi. Các khoản tiền cấp dưỡng này giao cho bà Nguyễn Thị Thu T là mẹ ruột của Minh.

[6] Về xử lý vật chứng:

Vật chứng vụ án:

- Đối với các con dao bằng kim loại, Thanh phơi đồ bằng Inox, mẫu máu, dấu vết thu bằng mảnh gạch không rõ hình dạng và kích thước, chất màu đỏ nhạt lẫn xám dính loang lổ một phần mảnh gạch; thanh tre; đôi dép; quần Jeans màu đen; áo khoác màu xanh là những vật dụng không còn giá trị sử dụng nên áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với điện thoại hiệu Iphone và hiệu Mobistar không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

- Đối với chiếc xe đạp điện nhãn hiệu AMATA thuộc sở hữu của chị Nguyễn Thị Thanh Thúy, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp và xe mô tô biển số 51N1-14690 của ông Phạm Văn Đa, ông Đa cho Trần Viết Long (con rể) để sử dụng. Ngày 19/5/2017, ông Long bị mất trộm và có trình báo Công an phường An Lạc, quận Bình Tân, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã hoàn trả lại cho ông Đa là chủ sở hữu hợp pháp. Do các xe này đã trả lại cho chủ sở hữu là đúng quy định nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hồng P phạm tội “Giết người”.

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 93 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt Nguyễn Hồng P 14 (mười bốn) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 27/5/2017.

Áp dụng Điều 48 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 591 Bộ luật dân sự năm 2015 buộc bị cáo phải có nghĩa vụ cấp dưỡng cho cháu Nguyễn Hoàng M, sinh ngày 06/01/2004 mỗi tháng 1.500.000 đồng kể từ ngày bị hại H chết (26/5/2017) cho đến khi cháu Minh đủ 18 tuổi.

Các khoản tiền cấp dưỡng này giao cho bà Nguyễn Thị Thu T là mẹ ruột của Minh.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự năm 2008, sửa đổi bổ sung năm 2014 (sau đây gọi tắt là Luật thi hành án dân sự) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự,

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) dao bằng kim loại dài 23,1cm, mũi nhọn, bản lưỡi chỗ rộng nhất 1,8cm, trên một mặt lưỡi có chữ “KIWI BRAND STAINLESS STEEL” cán dao bằng gỗ có 02 con tán cố định cán và lưỡi; 01 (một) dao bằng kim loại dài 23,5cm, lưỡi dao dài 12,5cm, mũi nhọn, bản lưỡi chỗ rộng nhất 02cm (trên đoạn lưỡi tiếp xúc với cán có quấn băng keo màu đen); 01 (một) con dao dài 38,6cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 25,8cm, mũi bằng, bản lưỡi chỗ rộng nhất 4,2cm, cán dao bằng nhựa màu đen; thanh tre dài 119,5cm, đường kính khoảng (3,3-3,7)cm; thanh phơi đồ bằng Inox (chân giá phơi đồ) cao 138cm, chân rộng khoảng 52cm; 01 (một) đôi dép màu xám đen, đế dép dài 25,5cm, rộng dưới ngón 9,7cm; quần Jeans màu đen dài 104cm, lưng quần rộng 45cm, có gắn mạc ghi chữ “Classic Levi’s”, quần có 05 túi (03 túi trước 02 túi sau); áo khoác màu xanh dài 68cm, rộng ngang ngực 58cm, phần ngực bên trái có logo màu vàng in hình con ngựa; dấu vết thu bằng mảnh gạc không rõ hình dạng và kích thước, chất màu đỏ nhạt lẫn xám dính loang lổ một phần mảnh gạc; 01 (một) mẫu máu ghi thu của nạn nhân Phạm Văn H đã chuyển sang gạc khô.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Hồng P: 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Iphone màu trắng có số Imei 357993059702378 và 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Mobiistar Model B239 màu đỏ - đen, số Imei: 352239023114521.

(Theo biên bản giao nhận tang tài vật số 274/18 ngày 02/7/2018 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh).

Áp dụng Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội buộc bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 (ba trăm ngàn) đồng án phí dân sự sơ thẩm không có giá ngạch.

Bị cáo, đại diện hợp pháp cho người bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND TC; (1)
- TAND Cấp cao tại TP.HCM; (1)
- VKSND TP.HCM; (3)
- Cục THA-DS; (1)
- Bị cáo; (1)
- Trại giam; (2)
- Phòng THA-HS; (1)
- Phòng PC 53-CA TP.HCM; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (2)
- Sở tư pháp; (1)
- Đường sự, Luật sư; (4)
- Lưu, hình sự, hồ sơ (P/22) (4)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Thanh Nguyễn